

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh một số nội dung trong Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản số 5107/QĐ-UBND ngày 07/12/2015**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 60/2017/TT-BTNMT ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Công văn số 7116/BTNMT-ĐCKS ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 5107/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá split làm vật liệu xây dựng thông thường tại đồi Chăn, xã Hà Tân, huyện Hà Trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Công văn số 1112/STNMT-TNKS ngày 02/3/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

Điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản số 5107/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như sau:

Tại điểm 2.1, khoản 2, Điều 1 có nội dung:

2.1. Các khoáng sản chính: Đá spilit làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khối sản xuất đá ốp lát.

Trữ lượng: - Cấp 121: 728.152 m<sup>3</sup>;  
- Cấp 122: 0 m<sup>3</sup>.

Trong đó:

- Trữ lượng đá spilit làm vật liệu xây dựng thông thường là 684.463 m<sup>3</sup>.
- Trữ lượng đá khối tận thu sản xuất đá ốp lát là 43.689 m<sup>3</sup>.

*Nay điều chỉnh thành:*

2.1. Khoáng sản chính: Đá spilit làm vật liệu xây dựng thông thường cấp 121 là 728.152 m<sup>3</sup>; trong đó, có 43.689 m<sup>3</sup> đá khối để xẻ.

**Điều 2.**

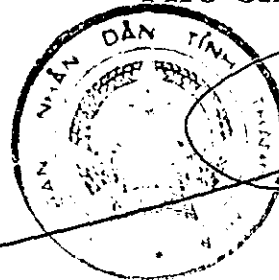
Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 5107/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận pháp lý không tách rời với Quyết định số 5107/QĐ-UBND ngày 07/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

*Nơi nhận:*

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Công ty TNHH XD&TM Tuấn Hiền;
- Các Sở: TN&MT, Xây dựng;
- UBND huyện Hà Trung;
- TT Thông tin Lưu trữ địa chất;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền